

Số: 3097/KH-TTCTP

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH**Thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại cuộc làm việc với Ban Thường vụ Đảng ủy Thanh tra Chính phủ**

Thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại cuộc làm việc với Ban Thường vụ Đảng ủy Thanh tra Chính phủ (Thông báo số 132-TB/VPTW ngày 01 tháng 8 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng, sau đây gọi tắt là Thông báo kết luận số 132) và Chương trình hành động số 05-CTr/ĐU ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thanh tra Chính phủ thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại cuộc làm việc với Ban Thường vụ Đảng ủy Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Triển khai nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời nội dung kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Thông báo kết luận số 132 tới toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành Thanh tra.

- Cụ thể hóa nội dung kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm thành các nhiệm vụ cụ thể, xác định trách nhiệm của các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Quốc phòng, Thanh tra Bộ Công an, Thanh tra Ngân hàng nhà nước, Thanh tra Cơ yếu, Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (sau đây gọi tắt là Thanh tra Bộ, ngành), Thanh tra các tỉnh, thành phố (sau đây gọi tắt là Thanh tra tỉnh) để tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ, bảo đảm phân công rõ ràng, lộ trình, sản phẩm.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ; phát huy vai trò của cơ quan thanh tra trong phát hiện sơ hở, bất cập của cơ chế, chính sách, pháp luật; kiến nghị hoàn thiện thể chế; phòng ngừa và xử lý vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện Kế hoạch phải bám sát quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, yêu cầu, các nhiệm vụ tại Thông báo kết luận số 132 và các nghị quyết, kết luận, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổng Thanh tra Chính phủ; bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện

của Đảng đối với công tác thanh tra trong giai đoạn mới.

- Việc phân công nhiệm vụ tại Kế hoạch này phải bảo đảm nguyên tắc “6 rõ”: rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời hạn, rõ kết quả; không để nhiệm vụ chung chung, không xác định được đầu mối chịu trách nhiệm.

- Việc thực hiện Kế hoạch phải gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, bảo đảm liên tục, không gián đoạn, không bỏ sót nhiệm vụ. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, thủ trưởng cơ quan thanh tra và các đơn vị trực thuộc trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện; gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên hằng năm.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, triển khai kế hoạch

Các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh tổ chức quán triệt Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị; đưa nội dung Thông báo kết luận số 132 vào chương trình sinh hoạt cấp ủy, chi bộ.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 10/9/2026.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật

Hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đồng bộ, thống nhất, khả thi; phân định rõ vướng mắc do pháp luật, văn bản hướng dẫn, cơ chế phối hợp hay tổ chức thực hiện.

2.1. Rà soát, sửa đổi, bổ sung Luật Thanh tra và các văn bản liên quan bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi.

- Đơn chủ trì: Vụ Pháp chế.

- Đơn vị phối hợp: Các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ; Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Luật Thanh tra hoàn thành trước 01/7/2027. Các nghị định hướng dẫn thi hành: hoàn thành trước 31/12/2027.

2.2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi, trong đó, nghiên cứu tổng kết thực tiễn để đề xuất xây dựng chung một Luật Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Đơn chủ trì: Vụ Pháp chế.

- Đơn vị phối hợp: Cục IV và các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra các Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 31/12/2027.

2.3. Rà soát, đề xuất hoàn thiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các văn bản liên quan bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi.

- Đơn chủ trì: Vụ Pháp chế.

- Đơn vị phối hợp: Các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ; Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/6/2028.

3. Về tổ chức bộ máy

3.1. Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương (cơ quan chủ trì) xây dựng Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra nhà nước theo mô hình ngành dọc và hoạt động theo cơ chế lãnh đạo “song trùng”

- Đơn chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.

- Đơn vị phối hợp: Các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ; Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Ban Tổ chức Trung ương.

3.2. Nghiên cứu xây dựng Đề án thành lập Học viện Thanh tra Việt Nam

- Cơ quan chủ trì: Trường Cán bộ Thanh tra.

- Cơ quan phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Có kế hoạch riêng.

3.3. Rà soát chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và nguồn lực của đơn vị chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực, bảo đảm quyền hạn đi đôi với trách nhiệm và cơ chế kiểm soát tương xứng, không tăng biên chế cơ học, không chồng chéo.

- Cơ quan chủ trì: Cục IV.

- Cơ quan phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/12/2026.

4. Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động thanh tra, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra và xử lý sau thanh tra, thu hồi tài sản

4.1. Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động thanh tra, chuyển từ chủ yếu phát hiện, xử lý vi phạm sang tăng cường phòng ngừa từ sớm, từ xa, từ cơ sở. Chủ động nắm tình hình, nhận diện, cảnh báo kịp thời nguy cơ vi phạm, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn; quan tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc,

góp phần kiến tạo phát triển. Lấy kết quả thực hiện kết luận thanh tra, thu hồi tài sản, xử lý trách nhiệm, hoàn thiện thể chế, ngăn ngừa vi phạm tái diễn và chuyển biến trong quản lý nhà nước làm thước đo chủ yếu đánh giá hiệu quả công tác thanh tra.

- Đơn vị chủ trì: Các Cục từ Cục I đến Cục XII thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Kế hoạch - Tài chính và vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.2. Đổi mới căn bản công tác thanh tra từ khâu xây dựng kế hoạch, lựa chọn đối tượng đến ban hành kết luận thanh tra; bảo đảm kế hoạch thanh tra dựa trên yêu cầu quản lý, phân tích dữ liệu và đánh giá rủi ro và yêu cầu quản lý nhà nước; tăng cường thanh tra chuyên đề, thanh tra đột xuất đối với lĩnh vực, địa bàn tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân; phối hợp chặt chẽ với công tác kiểm tra đảng, kiểm toán nhà nước và kiểm tra chuyên ngành để không trùng lặp, chồng chéo hoặc bỏ sót các lĩnh vực, địa bàn cần thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Nâng cao chất lượng kết luận thanh tra, bảo đảm kịp thời, khách quan, chính xác, khả thi; mọi kiến nghị phải rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời hạn và rõ kết quả; phát hiện, chấn chỉnh sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật; xử lý nghiêm vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự, hành chính. Quản lý chặt chẽ tiến độ thanh tra, nâng cao chất lượng và hiệu lực thực thi kết luận thanh tra; xác định rõ trách nhiệm người ban hành kết luận; không để kéo dài hoặc làm giảm chất lượng thanh tra. Thiết lập mốc kiểm soát, cảnh báo sớm, xử lý kịp thời các cuộc thanh tra chậm tiến độ mà không có lý do chính đáng.

- Trong xây dựng kế hoạch thanh tra hằng năm:

- + Đơn vị chủ trì: Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh.

- + Đơn vị phối hợp: Các Cục từ Cục I đến Cục XII thuộc Thanh tra Chính phủ, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Trong triển khai thực hiện thanh tra:

- + Đơn vị chủ trì: Các Cục từ Cục I đến Cục XII thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh.

- + Đơn vị phối hợp: Cục XIII và vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.3. Tổ chức đôn đốc, xử lý nghiêm các kết luận, kiến nghị thanh tra; bảo đảm kết luận thanh tra được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đến cùng; khắc phục triệt để tình trạng phát hiện vi phạm nhưng chậm xử lý, chậm thu hồi tài sản, chậm kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách hoặc đề vi phạm tái diễn. Tập trung xử lý các kiến nghị, kết luận còn tồn đọng, ưu tiên xử lý kiến nghị đối với tài sản lớn, đất đai, trách nhiệm cá nhân, dấu hiệu vi phạm nguy cơ hết thời hiệu; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân; bảo đảm xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật, không bỏ lọt vi phạm nhưng cũng không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự, hành chính.

Đối với các kết luận thanh tra chuyển tiếp do thanh tra các bộ, sở, ngành, địa phương đã được sắp xếp, tinh gọn phải được kiểm kê, bàn giao đúng pháp luật, rõ cơ quan kế thừa, không để thất lạc hồ sơ hoặc để khoảng trống, theo dõi, xây dựng hệ thống theo dõi chung, báo cáo định kỳ.

- Đơn vị chủ trì: Cục XIV thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các Cục từ Cục I đến Cục XII và cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.4. Hoàn thiện cơ chế đánh giá hiệu quả công tác thanh tra, xây dựng bộ chỉ số đánh giá bằng kết quả cuối cùng với các tiêu chí tiến độ, chất lượng kết luận, kết quả thu hồi tài sản, xử lý trách nhiệm, hoàn thiện thể chế và mức độ khắc phục vi phạm, mức độ giảm vi phạm tái diễn.

- Đơn vị chủ trì: Cục XIV thuộc Thanh tra Chính phủ.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế, các Cục từ Cục I đến Cục XII và cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/6/2027.

5. Tạo chuyển biến rõ nét trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thanh tra phải trực tiếp tiếp công dân, đối thoại và chỉ đạo giải quyết vụ việc ngay từ khi mới phát sinh và ngay tại nơi phát sinh, không để phát sinh "điểm nóng", khiếu kiện kéo dài; khắc phục và xử lý nghiêm tình trạng chuyển đơn lòng vòng, né tránh trách nhiệm. Đối với các vụ việc tồn đọng, phức tạp phải rà soát, phân loại, xác định rõ phương án và thời hạn giải quyết, đúng pháp luật, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; trường hợp vượt quá thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc cơ quan, người thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Ban Tiếp công dân trung ương, các Cục từ Cục I đến Cục XII thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

6.1. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi quyền lực trong hoạt động thanh tra; xây dựng ngành Thanh tra trong sạch, liêm chính, chuyên nghiệp; xử lý nghiêm mọi hành vi nhũng nhiễu, vụ lợi, can thiệp trái pháp luật hoặc làm sai lệch hoạt động thanh tra; phát huy vai trò nêu gương người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Có cơ chế, chính sách huy động chuyên gia trong các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, đất đai, xây dựng, đầu tư, công nghệ, dữ liệu và môi trường để hỗ trợ công tác chuyên môn.

- Trong tham mưu ban hành quy định, cơ chế, chính sách:

+ Đơn vị chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ.

+ Đơn vị phối hợp: Các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Trong triển khai thực hiện:

+ Đơn vị chủ trì: Các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh.

+ Đơn vị phối hợp: Cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6.2. Đổi mới công tác đào tạo theo năng lực thực tế, gắn đánh giá cán bộ với sản phẩm, chất lượng và hiệu quả công việc

- Đơn vị chủ trì: Trường Cán bộ Thanh tra.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới quản trị ngành Thanh tra trên nền tảng dữ liệu số

7.1. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu của ngành Thanh tra; bảo đảm dữ liệu thống nhất, liên thông, an toàn, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực; kết nối dữ liệu thuế, hải quan, đất đai, tài chính, ngân hàng và lĩnh vực cần thiết khác, bảo đảm đúng mục đích, thẩm quyền, an ninh, an toàn.

- Đơn vị chủ trì: Cục XIV, Ban quản lý các dự án thuộc Thanh tra Chính phủ.
- Đơn vị phối hợp: Các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên (*việc xây dựng 06 cơ sở dữ liệu hoàn thành trong năm 2026*).

7.2. Đổi mới quản trị ngành Thanh tra trên nền tảng số; thực hiện thống nhất, liên thông từ lập kế hoạch, lựa chọn đối tượng, giám sát đoàn thanh tra, thẩm định, ban hành đến theo dõi thực hiện kết luận; phân tích dữ liệu để chủ động nhận diện bất thường, xếp hạng rủi ro và cảnh báo sớm

- Đơn vị chủ trì: Các Cục từ Cục I đến Cục XIV thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Vụ Kế hoạch - Tài chính và các vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa Thanh tra Chính phủ với cơ quan, bộ, ngành Trung ương có liên quan¹.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.
- Đơn vị phối hợp: các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 31/12/2027.

(có Phụ lục chi tiết các nhiệm vụ kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí lãnh đạo Thanh tra Chính phủ trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 132 và Kế hoạch này; chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị được phân công phụ trách nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này cụ thể hoá vào kế hoạch, chương trình công tác để tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (*lồng ghép trong báo*

¹ Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện: (1) Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Trung ương với Đảng ủy Thanh tra Chính phủ trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng (Quyết định số 150-QĐ/TW ngày 09/11/2012 của Ban Bí thư); (2) Quy chế phối hợp số 03-QCPH/BNCTW-TTTP ngày 12/3/2015 giữa Ban Nội chính Trung ương với Đảng ủy Thanh tra Chính phủ trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; (3) Quy chế phối hợp số ngày 15/8/2014 giữa Bộ Công an với Thanh tra Chính phủ trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; (4) Quy chế phối hợp số 01/QCPH:TTTP-TANDTC ngày 20/01/2016 giữa Thanh tra Chính phủ và Tòa án nhân dân tối cao; (5) Quy chế phối hợp ngày 23/12/2015 giữa Thanh tra Chính phủ và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; (6) Quy chế phối hợp số 01/QCPH:TTTP-KTNN ngày 22/9/2021 giữa Thanh tra Chính phủ và Kiểm toán Nhà nước trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm toán.

cáo hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm) hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Thanh tra Chính phủ (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính).

3. Giao Vụ Kế hoạch - Tài chính là đơn vị đầu mối tham mưu theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ theo quy định.

Thanh tra Chính phủ yêu cầu các vụ, cục, đơn vị và Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh nghiêm túc quán triệt, tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTgCP Lê Tiến Châu (để b/c);
- Tổng Thanh tra CP (để b/c);
- Các Phó Tổng TTCP;
- Các vụ, cục, đơn vị thuộc TTCP;
- Thanh tra các Bộ: Công an, Quốc phòng;
- Thanh tra Ngân hàng Nhà nước;
- Thanh tra Cơ yếu;
- Thanh tra các Cục: An toàn bức xạ và hạt nhân, Hàng hải VN, Hàng không VN;
- Thanh tra Ủy ban chứng khoán NN;
- Thanh tra các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, KHTC.

3

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Lê Sỹ Bấy

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾT LUẬN CỦA ĐỒNG CHÍ TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC
TẠI CUỘC LÀM VIỆC VỚI ĐẢNG ỦY THANH TRA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Kế hoạch số 3097/KH-TTTP ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Thanh tra Chính phủ)



STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến		Kết quả/ sản phẩm	Ghi chú
				Thực hiện	Hoàn thành		
1	Quán triệt, triển khai thực hiện kế hoạch						
	Tổ chức thực hiện, đưa nội dung vào chương trình sinh hoạt cấp uỷ, chi bộ	Các cục, vụ, đơn vị; Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh		2026	10/09/2026	Hội nghị, chương trình sinh hoạt cấp uỷ, chi bộ	
2	Hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật						
2,1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung Luật Thanh tra và các văn bản liên quan	Vụ Pháp chế	Các cục, vụ, đơn vị; Thanh tra: Bộ, ngành, tỉnh, thành phố, cơ quan, đơn vị có liên quan	2026-2027	6/2027 12/2027	Luật Thanh tra Các Nghị định	
2,2	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Vụ Pháp chế	Các cục, vụ, đơn vị; Thanh tra: Bộ, ngành, tỉnh, thành phố, cơ quan, đơn vị có liên quan	2026-2027	12/2027	Đề xuất sửa đổi Luật, các văn bản liên quan	

2

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến		Kết quả/ sản phẩm	Ghi chú	
				Thực hiện	Hoàn thành			
3	Về tổ chức bộ máy							
3,1	Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương (đơn vị chủ trì) xây dựng Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra nhà nước theo mô hình ngành dọc và hoạt động theo cơ chế lãnh đạo “song trùng”	Vụ Tổ chức cán bộ	Các cục, vụ, đơn vị; Thanh tra: Bộ, ngành, tỉnh, thành phố, cơ quan, đơn vị có liên quan	2026	Theo Kế hoạch của Ban TCTW	Báo cáo, Đề án		
3,2	Nghiên cứu xây dựng Đề án thành lập Học viện Thanh tra Việt Nam	Trường Cán bộ Thanh tra	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, các cục, vụ, đơn vị, cơ quan, đơn vị có liên quan	2026	Có kế hoạch riêng	Báo cáo, Đề án		
3,3	Rà soát chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và nguồn lực của Cục IV	Cục IV	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, các cục, vụ, đơn vị, cơ quan, tổ chức có liên quan	2026	12/2026	Quy định chức năng, nhiệm vụ		
4	Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động thanh tra, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra và xử lý sau thanh tra, thu hồi tài sản							
4,1	Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động thanh tra	Các Cục từ Cục I đến Cục XII; Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh	Vụ Kế hoạch - Tài chính và vụ, đơn vị	Thường xuyên		Quy trình, phương pháp nắm thông tin, tình hình; tiến hành thanh tra ...		
4,2	Đổi mới căn bản công tác thanh tra từ khâu xây dựng kế hoạch, lựa chọn đối tượng đến ban hành kết luận thanh tra							
	- Xây dựng Kế hoạch thanh tra hằng năm	Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh	Các Cục từ Cục I đến Cục XII; cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Thường xuyên		Kế hoạch thanh tra hằng năm		

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến		Kết quả/ sản phẩm	Ghi chú
				Thực hiện	Hoàn thành		
	- Xây dựng Kế hoạch thanh tra hằng năm	Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh	Các Cục từ Cục I đến Cục XII; cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Thường xuyên		Kế hoạch thanh tra hằng năm	
	- Tổ chức thực hiện thanh tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất	Các Cục từ Cục I đến Cục XII; Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh	Cục XIII và vụ, đơn vị, cơ quan, tổ chức, có liên quan	Thường xuyên		Quyết định, kế hoạch tiến hành thanh tra, báo cáo kết quả thanh tra, kết luận thanh tra	
4,3	Tổ chức đôn đốc, xử lý nghiêm các kết luận, kiến nghị thanh tra						
	- Tập trung xử lý các kiến nghị, kết luận còn tồn đọng	Cục XIV; Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh	Các Cục từ Cục I đến Cục XII, cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên		Phương án xử lý; báo cáo kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra ...	
	- Tiếp nhận các kết luận thanh tra từ các Bộ, sở không còn tổ chức thanh tra để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện	Cục XIV, Thanh tra tỉnh	cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi sửa đổi Luật Thanh tra hoặc theo Văn bản của cấp có thẩm quyền		Danh sách bàn giao, tiếp nhận; phương án xử lý; Báo cáo kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra	
4,4	Hoàn thiện cơ chế đánh giá hiệu quả công tác thanh tra						
	Xây dựng Bộ chỉ số đánh giá công tác thanh tra bằng kết quả cuối cùng	Cục XIV	Các cục, vụ, đơn vị; Thanh tra: Bộ, ngành, tỉnh, thành phố	2026-2027	6/2027	Bộ chỉ số đánh giá	
5	Tạo chuyển biến rõ nét trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo						

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến		Kết quả/ sản phẩm	Ghi chú
				Thực hiện	Hoàn thành		
5,1	Người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thanh tra phải trực tiếp tiếp công dân, đối thoại và chỉ đạo giải quyết vụ việc ngay từ khi mới phát sinh	Ban Tiếp công dân trung ương, các Cục từ Cục I đến Cục XII, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh	Cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Thường xuyên		Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo; các buổi tiếp công dân, đối thoại với người dân; kết quả giải quyết vụ việc KNTC ...	
5,2	Rà soát, phân loại, xác định rõ phương án và thời hạn giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp	Ban Tiếp công dân trung ương, các Cục từ Cục I đến Cục XII, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh	Cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Thường xuyên		Kế hoạch, phương án xử lý, giải quyết; kết quả giải quyết vụ việc, báo cáo tổng hợp ...	
6	Xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới						
6,1	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi quyền lực trong hoạt động thanh tra; xây dựng ngành Thanh tra trong sạch, liêm chính, chuyên nghiệp	Vụ Tổ chức cán bộ, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh	Các cục, vụ, đơn vị, cơ quan, tổ chức có liên quan	Thường xuyên			
6,2	Đổi mới công tác đào tạo theo năng lực thực tế, gắn đánh giá cán bộ với sản phẩm, chất lượng và hiệu quả công việc	Trường Cán bộ Thanh tra	Các cục, vụ, đơn vị, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan	Thường xuyên		Tài liệu, giáo trình, giáo án, chương trình giảng dạy; giảng viên ..	
7	Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới quản trị ngành Thanh tra trên nền tảng dữ liệu số						
7,1	Dự án “Xây dựng nền tảng, dữ liệu số ngành Thanh tra”	Cục IV, XIV, Ban Tiếp công dân Trung ương, Ban quản lý các dự án	Các cục, vụ, đơn vị, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan	2026	12/2026	Hoàn thành đưa vào sử dụng Dự án	

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian dự kiến		Kết quả/ sản phẩm	Ghi chú
				Thực hiện	Hoàn thành		
7,2	Kết nối dữ liệu thuế, hải quan, đất đai, tài chính, ngân hàng và lĩnh vực cần thiết khác	Cục IV, XIV, Ban Tiếp công dân Trung ương, Ban quản lý các dự án	Cơ quan, tổ chức có liên quan	Sau khi có cơ chế, quy định của pháp luật		Cơ sở dữ liệu đã kết nối	
7,3	Đổi mới quản trị ngành Thanh tra trên nền tảng số; thực hiện thống nhất, liên thông từ lập kế hoạch, lựa chọn đối tượng, giám sát đoàn thanh tra, thẩm định, ban hành đến theo dõi thực hiện kết luận; phân tích dữ liệu để chủ động nhận diện bất thường, xếp hạng rủi ro và cảnh báo sớm	Các Cục từ Cục I đến Cục XIV, Thanh tra Bộ, ngành, Thanh tra tỉnh	Vụ Kế hoạch - Tài chính và các vụ, đơn vị, cơ quan, tổ chức có liên quan	Thường xuyên		Áp dụng cụ thể vào công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo điều hành công tác thanh tra và hoạt động nghiệp vụ	
8	Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa Thanh tra Chính phủ với cơ quan, bộ, ngành Trung ương						
	Sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp giữa Thanh tra Chính phủ với Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Ban Nội chính Trung ương; Bộ Công an; Tòa án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Kiểm toán Nhà nước	Vụ Pháp chế	Các cục, vụ, đơn vị, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	2026-2027	12/2027	Quy chế phối hợp	